**ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM CUỐI HỌC KỲ II**

**MÔN: SINH HỌC 10**

**NĂM HỌC: 2022-2023**

**I) PHẦN TRẮC NGHIỆM (7 Điểm)**

**Mã đề 049**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 |
| **Đ/A** | D | D | A | B | A | B | A | C | A | B | A | C | C | D | A | B | B | C | D | D | B |

**Mã đề 270**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 |
| **Đ/A** | B | D | B | C | C | D | A | A | B | B | C | A | A | B | D | A | C | D | B | A | C |

**Mã đề 425**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 |
| **Đ/A** | D | A | D | A | D | C | C | A | A | B | B | A | A | B | C | B | C | D | B | C | B |

**Mã đề 440**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 |
| **Đ/A** | B | B | A | B | B | A | D | B | A | B | C | D | D | B | C | C | A | A | C | D | C |

**II) PHẦN TỰ LUẬN (3 Điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **ĐÁP ÁN** | **ĐIỂM** |
| **1** | \*Đặc điểm của các pha sinh trưởng của quần thể vi khuẩn:  - Pha tiềm phát (lag): VK thích ứng với môi trường, tổng howph enzim, ADN  - Pha lũy thừa (log): VK phân chia mạnh mẽ, số lượng tế bào tăng theo lũy thừa  - Pha cân bằng: Số tế bào sinh ra bằng số tế bào chết đi, mật độ tế bào không đổi, dinh dưỡng bắt đầu thiếu hụt.  - Pha suy vong: Số tế bào chết nhiều hơn tế bào sinh ra, mật độ tế bào giảm, dinh dưỡng cạn kiệt, chất độc tích lũy nhiều. | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **2** | Diễn biến các giai đoạn nhân lên của virut trong tế bào chủ:  - Bám dính (hấp phụ): Virut bám vào tế bào chủ nhờ **thụ thể phù hợp với thụ thể** tế bào chủ.  - Xâm nhập: + Virut trần: chỉ đưa lõi axit nucleic vào tế bào chủ  + Virut có vỏ ngoài: đưa cả lõi axit nucleic và vỏ capsid vào tế bào chủ.  - Sinh tổng hợp: Virut dùng nguyên liệu của tế bào chủ, tổng hợp axit nuclêic và prôtêin, nhờ enzim của tế bào chủ hoặc enzim của virut.  - Lắp ráp: các thành phần virut gắn với nhau-> nucleocapsid  - Giải phóng: Virut phá hủy tế bào chủ-> chui ra ngoài, làm tế bào chủ chết dần. | 0,25  0,25  0,25  0,125  0,125 |
| **3** | \* Chúng ta thường gặp khó khăn trong việc chế tạo vaccine phòng virus SARS- CoV-2, là vì:  - virus SARS- CoV-2 có hệ gen RNA (ARN).  - có tần số, tốc độ đột biến rất cao.  - có nhiều biến chủng khác nhau  - lẫn tránh hệ miễn dịch, kháng thuốc rất nhanh. | 0,25  0,25  0,25  0,25 |